

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Hương Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Trang

2. Ông Phạm Quang Liêm

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số: 24/2025/TLST-KDTM ngày 13 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty TNHH V

Địa chỉ trụ sở: 38 đường N, khu dân cư M, phường L (phường P cũ), Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đào Cẩm T, bà Hoàng Thị Kim C

Địa chỉ: C đường N, khu dân cư M, phường L (phường P, thành phố T cũ), Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Công ty Cổ phần C2

Địa chỉ trụ sở: A Đ, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Mạnh C1.

Địa chỉ: B C, phường P (phường T, quận T cũ), Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty cổ phần C2 có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty TNHH V số tiền 128.000.000 đồng, trong đó nợ gốc là 88.000.000 đồng và tiền lãi chậm trả là 40.000.000 đồng để kết thúc Hợp đồng nguyên tắc số VGP002/2024HĐNT-DOM21102 ngày 23/5/2024 giữa các bên.

Phương thức và thời hạn thanh toán: Thanh toán một lần, chậm nhất là ngày 29/4/2026.

2.2. Công ty TNHH V có nghĩa vụ hoàn trả cho Công ty cổ phần C2 số tiền khuôn 88.000.000 đồng theo Hợp đồng nguyên tắc số VGP21003/2021/HĐNT-DOM21102 ngày 30/6/2021 giữa các bên.

Phương thức và thời hạn thanh toán: Thanh toán một lần, chậm nhất là ngày 29/4/2026.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.3. Về án phí:

Công ty cổ phần C2 phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 6.400.000 đồng.

Công ty TNHH V phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 4.400.000 đồng nhưng được cản trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.228.939 đồng theo biên lai số 0045982 ngày 13/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Thi hành án dân sự Thành phố H). Hoàn trả lại cho Công ty TNHH V số tiền 1.828.939 đồng theo biên lai thu trên.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND KV9 – TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hương Giang